

Số: 238 /2021/QĐST/HNGĐ

Mê Linh, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 227/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: anh Đào Anh T** - sinh năm 1980
- **Bị đơn: chị Lường Thị O** - sinh năm 1987

Đều có nơi ĐKKTT: Thôn Công Hòa, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đều có nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24 ngày 08/7/2011, tại UBND xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đào Văn T và chị Lương Thị O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh T và chị O có 02 con chung là Đào Ngọc Bích, sinh ngày 08/12/2015 và cháu Đào Anh Tùng, sinh ngày 22/11/2011.

Giao cháu Tùng cho anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; giao cháu Bích cho chị O trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Tự các bên đảm nhiệm việc nuôi con.

Anh T, chị O được quyền qua lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ chung:** Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** anh Đào Văn T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0020220 ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Mê Linh.
- Chi cục THADS Mê Linh.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy

